TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2017/HSST
Ngày 16-8-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Phan Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đào Thị Duyên;

2. Bà Huỳnh Thị Kim Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

- Đại diện VKSND thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Quyên, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2017/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2017/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Trương Ngọc T, giới tính: Nam, sinh năm 1991 tại Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố D, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh; số CMND: 291043202; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; con ông Trương Văn N (đã chết) và bà Võ Thị P, sinh năm 1970; có vợ là Phan Thị Trúc L, sinh năm 1995; nơi

cư trú: Ấp P, xã B, huyện B, tỉnh Tây Ninh; có 01 người con, sinh năm 2014; tiền sự: Ngày 19-11-2012, Công an huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực sản xuất, kinh doanh rượu và thuốc lá số tiền 7.500.000 đồng, chưa nộp phạt; Ngày 26-01-2017, Công an thị trấn B, huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt; tiền án: Không có; bị tạm giữ ngày 02-4-2017, chuyển tạm giam từ ngày 08-4-2017 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Huỳnh Văn P, sinh năm 1994; cư trú tại: Khu phố D, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29-3-2017, Trương Ngọc T điện thoại cho T1 (không rõ họ tên và địa chỉ) mua một bịch ma túy giá 600.000 đồng về sử dụng, do không có tiền tiêu xài nên T hỏi mượn thêm T1 400.000 đồng rồi đưa điện thoại cho T1 làm tin.

Ngày 02-4-2017, sau khi liên lạc được với T1, T hỏi mượn chiếc xc mô-tô biển số 60H1-5009 của Huỳnh Văn P ngụ khu phố D, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh đi xuống thành phố Tây Ninh nhận lại điện thoại với giá 1.000.000 đồng, P đồng ý. Trên đường đi xe bị hư nên T vào tiệm sửa xe và gọi T1 đến trả 900.000 đồng, thiếu lại 100.000 đồng. Sau khi sửa xe xong, T uống cà phê với T1 tại quán "Thảo Thảo Vy" thuộc khu phố E, Phường A, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; T1 đưa cho T một bịch ma túy cất giữ và 200.000 đồng trả tiền nước, T1 về nhà mang điện thoại lại cho T. Vào lúc 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang ngồi chờ T1 thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tây Ninh bắt quả tang, thu giữ trên người T một bịch ma túy trọng lượng 1,5764 gam

Methamphetamine.

Kết luận giám định số: 56/MT-2017 ngày 05-4-2017 cùa Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) gói nylon hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; tên gọi Methamphetamine, trọng lượng mẫu 1,5764 gam.

Tại Bản cáo trạng số: 69/QĐ-KSĐT ngày 27-6-2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh truy tố bị cáo Trương Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trương Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017.

Xử phạt: Bị cáo Trương Ngọc T từ 15 đến 18 tháng tù;

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, do bị cáo không có tài sản.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 02-4-2017, Trương Ngọc T bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tây Ninh bắt quả tang thu giữ trên người một bịch ma túy, tên gọi Methamphetamine, trọng lượng 1,5764 gam tại quán cà phê Thảo Thảo Vy thuộc khu phố E, Phường A, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội quy định về việc áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 có lợi cho người phạm tội nên bị cáo được áp dụng điều luật tương ứng.

Theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định:

"1. Người nào tàng trữ, … trái phép…chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm."

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

"c) Hêrôin, …, Methamphetamine …, …, có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[3] Hành vi của Trương Ngọc T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương; về nhân thân bị cáo có 02 tiền sự: Ngày 19-11-2012, bị Công an huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực sản xuất, kinh doanh rượu và thuốc lá số tiền 7.500.000 đồng, chưa nộp phạt; đến ngày 26-01-2017, Công an thị trấn B, huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt; nên cần nghiêm trị.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, từ đó giảm nhẹ cho bị cáo một phần mức hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu 01 (một) gói niêm phong có đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, ghi số vụ 56, có chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái (bên trong là chất ma túy tên gọi Methamphetamine, trọng lượng 1.5764 gam) và 01 cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng để tiêu hủy.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động Mobistar màu xanh trắng đã qua sử dụng của bị cáo.

Trả lại anh Huỳnh Văn P 01 chiếc xc mô-tô biển số 60H1-5009.

[5] Bị cáo phải chịu tiền án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm h khoản 2

Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội quy định việc áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Trương Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Trương Ngọc T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02-4-2017.

3. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu 01 (một) gói niêm phong có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, ghi số vụ 56, có chữ ký của Võ Quốc Thái, 01 cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng để tiêu hủy.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động Mobistar màu xanh trắng đã qua sử dụng của bị cáo.

Trả lại anh Huỳnh Văn P 01 chiếc xc mô-tô biển số 60H1-5009 hiệu Dream màu nâu.

(Các tài sản trên hiện Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tây Ninh đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-6-2017).

4. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

6. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho các bên biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng đương sự vắng mặt có quyền

kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại Uỷ ban nhân dân xã (phường) nơi cư trú.

Nơi nhận:
- PKTNV TA tỉnh;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- THADS TPTN;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Công xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Phan Tuyến